CTCP Đông Hải Bến Tre (HSX: DHC)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	27,350 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	6.4%	**1.9%**	**-12.9%**

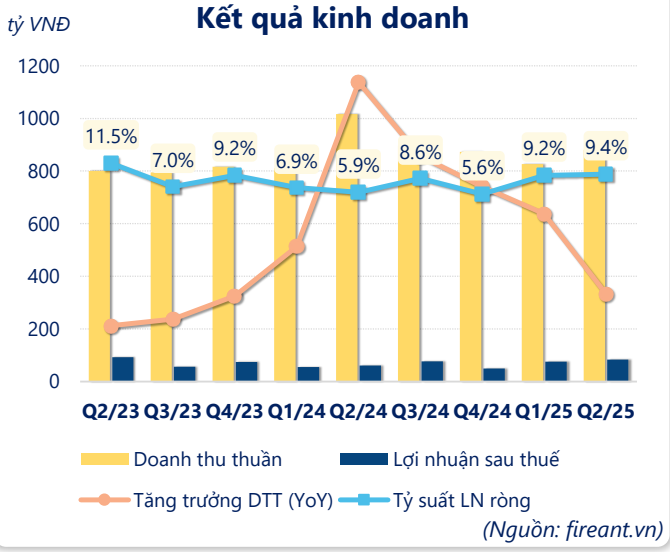
Q2/25

ROE 14.4% +/- YoY ▲ 1.1%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	881 tỷ VNĐ	▲ 55.0 ▲ 6.6%	▼ 135 ▼ 13.3%
LN gộp	134 tỷ VNĐ	▲ 18.0 ▲ 15.5%	▲ 24.0 ▲ 21.8%
LN thuần	94.6 tỷ VNĐ	▲ 9.50 ▲ 11.2%	▲ 27.4 ▲ 40.8%
LN sau thuế	83.0 tỷ VNĐ	▲ 7.30 ▲ 9.6%	▲ 22.5 ▲ 37.1%

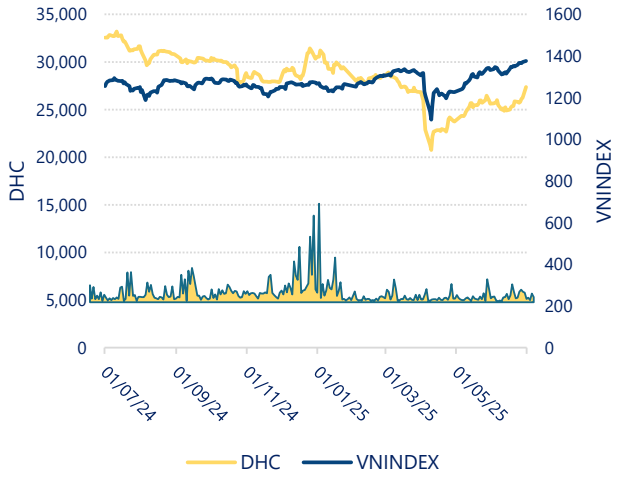
	6T 2025	YoY
DT thuần	1,707 tỷ VNĐ	▼ 120 ▼ 6.6%
LN gộp	250 tỷ VNĐ	▲ 36.0 ▲ 16.5%
LN thuần	180 tỷ VNĐ	▲ 50.0 ▲ 38.2%
LN sau thuế	159 tỷ VNĐ	▲ 43.0 ▲ 36.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

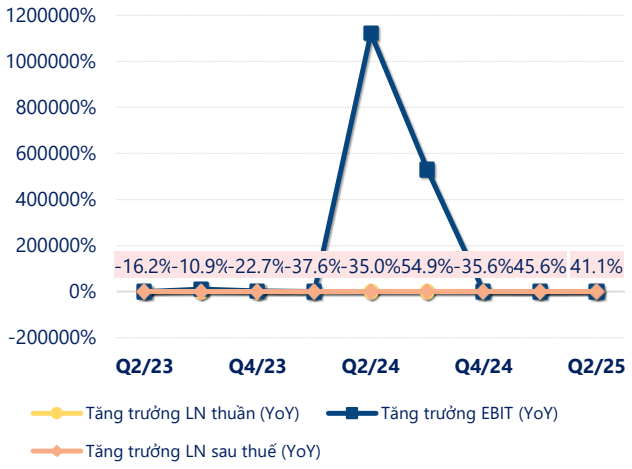
Lịch sử giá



CTCP Đông Hải Bến Tre (HSX: DHC)

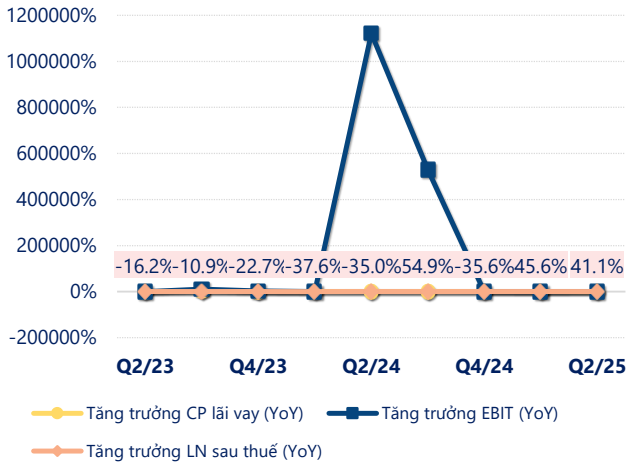
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



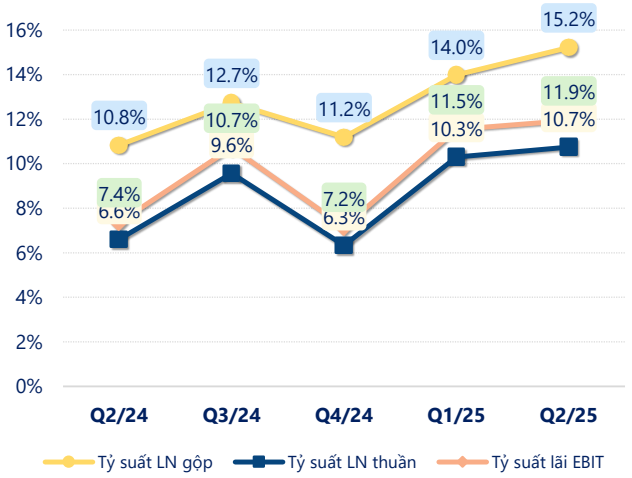
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



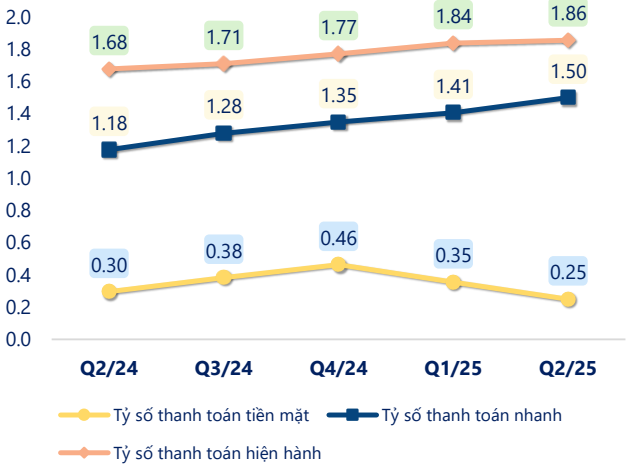
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



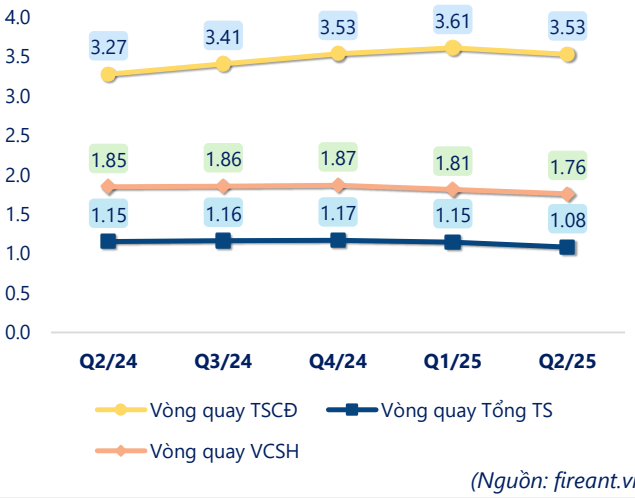
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



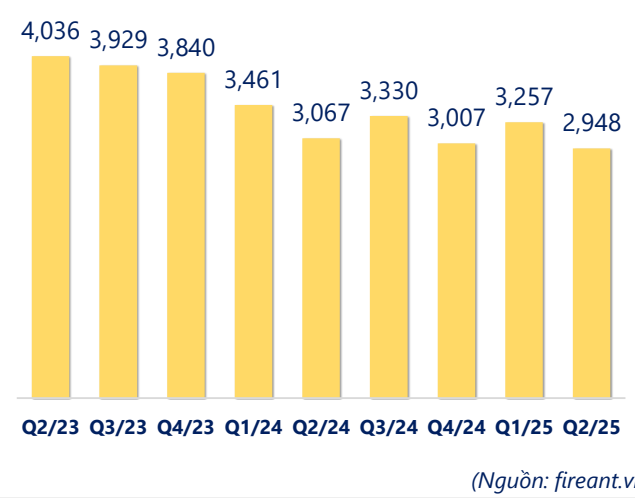
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

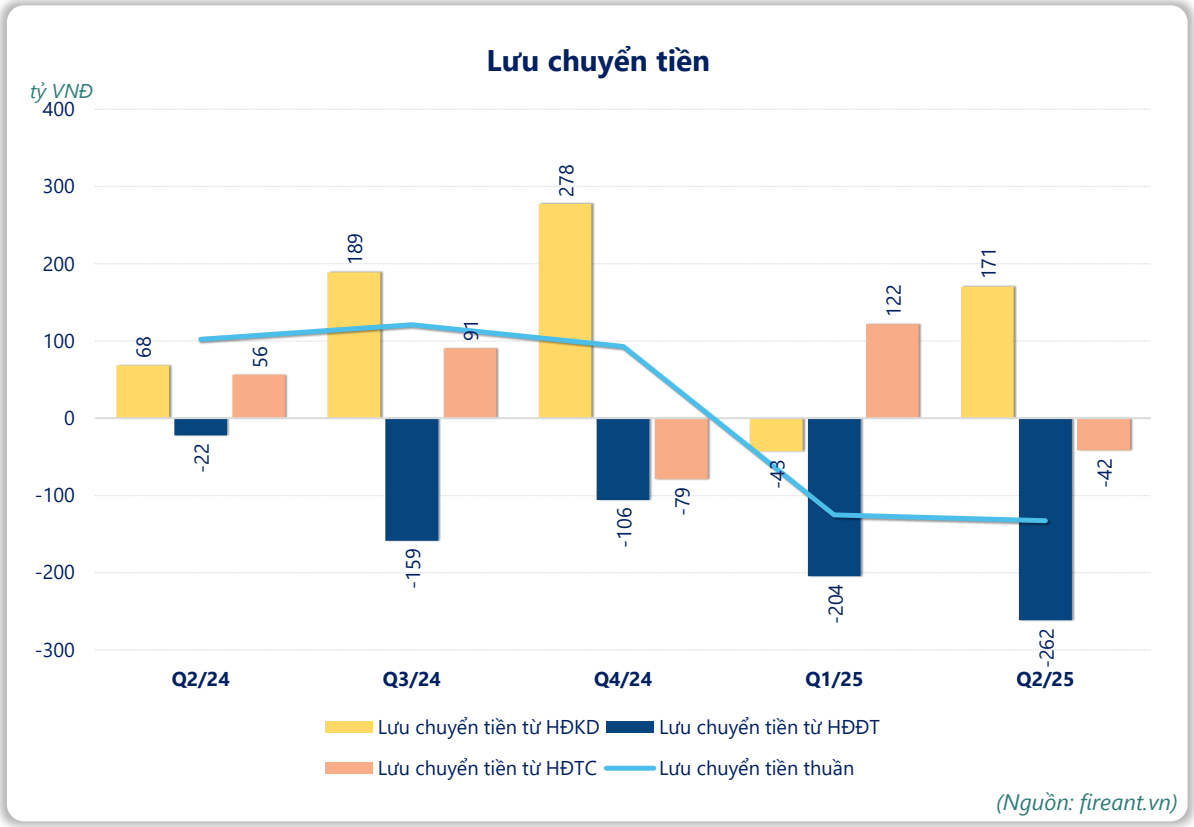


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đông Hải Bến Tre (HSX: DHC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**881**	**1,016**	**-13.3%**	**1,707**	**1,827**	**-6.6%**
Giá vốn hàng bán	747	906	-17.6%	1,457	1,613	-9.6%
Lợi nhuận gộp	134	110	21.8%	250	214	16.5%
Doanh thu HĐTC	14.0	4.55	208%	29.9	8.91	235%
Chi phí TC	11.8	10.3	14.1%	20.5	19.2	6.7%
Chi phí lãi vay	8.78	4.95	77.3%	15.9	10.2	55.6%
LN trong công ty LKLD	**-0.47**	**0.70**	**-167%**	**-0.15**	**1.46**	**-111%**
Chi phí bán hàng	30.9	28.6	8.1%	59.7	56.3	6.0%
Chi phí QLDN	**10.2**	**9.27**	**10.2%**	**19.5**	**19.2**	**1.5%**
LN thuần từ HĐKD	94.6	67.2	40.8%	180	130	38.2%
Lợi nhuận khác	**1.73**	**2.72**	**-36.4%**	**4.87**	**3.34**	**45.7%**
LN trước thuế	96.4	69.9	37.9%	185	133	38.4%
Lợi nhuận sau thuế	**83.0**	**60.5**	**37.1%**	**159**	**116**	**36.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**83.0**	**60.4**	**37.4%**	**159**	**116**	**36.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)